

Số: 388 /BC-UBND

TP. Bắc Giang, ngày 07 tháng 10 năm 2018

BÁO CÁO
Việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng
(giai đoạn 2016 - 2018)

Thực hiện Công văn số 643/HĐND-TH ngày 14/9/2018 của Đoàn giám sát về việc báo cáo việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng theo Nghị quyết số 44-NQ/HĐND ngày 08/12/2017 của HĐND tỉnh về việc thành lập Đoàn giám sát; UBND thành phố, báo cáo việc chấp hành pháp luật về phòng, chống tham nhũng (Viết tắt là PCTN), cụ thể như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM, TÌNH HÌNH

1. Đặc điểm, tình hình chung

Thành phố Bắc Giang là trung tâm chính trị, kinh tế - văn hoá của tỉnh, có diện tích tự nhiên 66,64 km², dân số trên 180.000 người, với 16 đơn vị hành chính (gồm 10 phường và 6 xã); 43 chi, đảng bộ cơ sở, với trên 8.000 đảng viên. Trong những năm qua, được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh, sự phối hợp giúp đỡ của các sở, ban, ngành tỉnh; Đảng bộ, chính quyền và nhân dân thành phố đã đoàn kết, nỗ lực quyết tâm cao đã thực hiện hoàn thành các mục tiêu theo phân kỳ Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XXI, nhiệm kỳ 2015-2020 đề ra.

Thu ngân sách hàng năm vượt chỉ tiêu được giao; hạ tầng đô thị được quan tâm đầu tư, chỉnh trang, nâng cấp, tạo bước chuyển tích cực về diện mạo của thành phố. Đồng thời, quan tâm phát triển toàn diện văn hóa - xã hội; thực hiện đầu tư một số công trình văn hóa trọng điểm; phát triển đa dạng các loại hình dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân; tiếp tục nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Tăng cường tiềm lực quốc phòng; giữ gìn trật tự an toàn xã hội; bảo vệ tuyệt đối an toàn các mục tiêu, sự kiện quan trọng diễn ra trên địa bàn.

Dân chủ ở cơ sở được mở rộng, cải cách hành chính, xây dựng đảng, chính quyền, đoàn thể được quan tâm chú trọng; việc chấp hành pháp luật về PCTN có nhiều chuyển biến tích cực; đời sống, vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng lên.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, do tốc độ đô thị hóa nhanh, hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ, các nguồn lực đầu tư cho phát triển đô thị thành phố còn hạn chế, trình độ dân trí không đồng đều, ý thức chấp hành pháp luật về đất đai, trật tự đô thị... của một bộ phận người dân chưa nghiêm, một số cán bộ công chức thiếu tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất đạo đức, chuyên môn nghiệp vụ, tác động của mặt trái kinh tế thị trường ..., phần nào đã ảnh hưởng đến công tác quản lý nhà nước ở thành phố nói chung và công tác PCTN nói riêng.

2. Tình hình, kết quả công tác tuyên truyền, phổ biến và tổ chức thực hiện pháp luật về PCTN

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến

Công tác quán triệt tuyên truyền pháp luật về PCTN trên địa bàn thành phố được Thành ủy, UBND thành phố quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện bằng nhiều hình thức, như: Tổ chức hội nghị tập huấn, tuyên truyền trên hệ thống Báo Bắc Giang, Đài PT&TH tỉnh, Đài Truyền thanh, Trang thông tin điện tử của thành phố các văn bản của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN; lồng ghép trong các cuộc họp giao ban của cơ quan, đơn vị; các đợt sinh hoạt chính trị; sinh hoạt chi bộ định kỳ.

Thường xuyên chỉ đạo các đơn vị liên quan (*Tư pháp, Đài truyền thanh, ...*) phổ biến các văn bản của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác PCTN, cụ thể:

TT	Hình thức tuyên truyền	Nội dung tin, bài	Số liệu cụ thể		
			Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018
	Đài Truyền thanh TP	Các văn bản về PCTN, lãng phí và văn bản có liên quan	65	93	67
	Tin, bài	Phản ánh về PCTN; biểu dương các tổ chức, cá nhân có thành tích về PCTN, đồng thời phê phán những trường hợp vi phạm không nghiêm túc thực hiện	78	77	57
	Chương trình truyền hình TP trên sóng của Đài PT&TH tỉnh		42	61	52
	Báo Bắc Giang		12	13	08
	Trang thông tin điện tử của TP		22	25	24
	Hội nghị	Tập huấn về công tác tiếp dân, xử lý, giải quyết KNTC	180 người		

Trong kỳ, UBND thành phố đã ban hành 34 văn bản để chỉ đạo hướng dẫn tổ chức triển khai thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành của cấp trên trong công tác PCTN trên địa bàn thành phố, như: Chương trình, kế hoạch công tác năm về PCTN, lãng phí; văn bản triển khai về minh bạch tài sản, thu nhập; công tác thanh tra, công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; cải cách thủ tục hành chính, về việc Tổ chức đón Tết Nguyên đán “*vui tươi, lành mạnh, tuyệt đối an toàn, triệt để tiết kiệm*” ... (Cụ thể có biểu tổng hợp kèm theo)

Qua tuyên truyền, phổ biến giáo dục, nhận thức của công chức, người lao động và nhân dân được nâng lên rõ rệt về ý nghĩa, mục đích tác dụng công tác phòng, chống tham nhũng nhất là trong đội ngũ cán bộ đảng viên.

2.2. Công tác tổ chức thực hiện

UBND thành phố giao Thanh tra thành phố tham mưu giúp quản lý nhà nước về công tác PCTN và thanh tra việc thực hiện các qui định của pháp luật về PCTN theo quy định của pháp luật; tham mưu chỉ đạo, tổ chức thực hiện, theo dõi, công tác PCTN theo phân cấp quản lý và phối hợp thực hiện nhiệm vụ theo yêu cầu của Ban Nội chính Tỉnh ủy, Thanh tra tỉnh. Theo biên chế giao chỉ tiêu hàng năm, Thanh tra thành phố có 06 công chức (*01 Chánh thanh tra; 02 Phó Chánh thanh tra; 03 Thanh tra viên*). Công tác PCTN do Chánh Thanh tra thành phố phụ trách, điều hành và phân công 01 đồng chí phó Chánh Thanh tra tham mưu; 01 Thanh tra viên theo dõi, tổng hợp. Hàng quý, hàng năm tổ chức kiểm điểm việc lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện Luật Phòng, chống tham nhũng, từ đó rút ra những ưu, khuyết điểm và đề ra các biện pháp thực hiện tiếp theo.

Với quyết tâm của hệ thống chính trị và ý thức trách nhiệm cao, sự cố gắng của các cơ quan chức năng, các tổ chức, đoàn thể, cơ quan báo chí, truyền thông và nhất là vai trò quan trọng của quần chúng nhân dân, công tác PCTN đã có những chuyển biến tích cực cả về nhận thức và hành động.

Công chức, viên chức đã có ý thức rèn luyện, nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống, hoàn thành tốt nhiệm vụ, giữ vững phẩm chất, đạo đức, không tham nhũng, tiêu cực; có ý thức phục vụ nhân dân, được nhân dân tin tưởng, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước, ổn định và phát triển kinh tế, xã hội, củng cố vững chắc quốc phòng, an ninh tại địa phương.

Đáng chú ý, so với thời gian trước đây công tác PCTN đã có bước tiến quan trọng; biểu hiện rõ nét là các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được quan tâm thực hiện đồng bộ, nhất là việc công khai, minh bạch hoạt động của bộ máy nhà nước, cải cách hành chính, quản lý, sử dụng tài sản công. Trên một số lĩnh vực, tham nhũng đã từng bước được kiềm chế. Những kết quả đạt được có ý nghĩa quan trọng để tiếp tục thực hiện có hiệu quả cao hơn trong công tác PCTN trong thời gian tới.

II. TÌNH HÌNH, KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC QUY ĐỊNH VỀ PHÒNG NGỪA THAM NHŨNG

1. Thực hiện quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động

1.1. Khái quát việc thực hiện quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của UBND thành phố

UBND các cấp, các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc các quy định về công khai minh bạch trong các lĩnh vực hoạt động của mình; chú trọng công khai, minh bạch trong những lĩnh vực nhạy cảm, dễ phát sinh tham nhũng như: Quản lý, sử dụng đất đai; thu, chi tài chính; mua sắm tài sản công; xây dựng cơ bản, ...; thực hiện nghiêm quy chế dân chủ cơ sở ở cơ quan, đơn vị. Thành phố đã công bố và đăng tải trên Trang thông tin điện tử của thành phố toàn bộ nội dung các bộ thủ tục hành chính chung áp dụng tại thành phố và phường, xã. Đến nay, chưa phát hiện cơ quan, đơn vị nào vi phạm quy định về thực hiện công khai, minh bạch.

2.2. Tình hình, kết quả công khai minh bạch trong các lĩnh vực

- Mua sắm công và XDCB: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, trước khi mua sắm, trang bị tài sản mới phải tiến hành rà soát lại tài sản được giao quản lý, sử dụng để tránh mua sắm lãng phí. Các cơ quan, đơn vị hành chính sự nghiệp khi mua sắm, đầu tư xây dựng đều phải căn cứ vào dự toán ngân sách Nhà nước được cấp có thẩm quyền phê duyệt và thông qua công tác thẩm định, kiểm tra của cơ quan tài chính, quản lý đô thị đối với toàn bộ quy trình đầu tư mua sắm và xây dựng cơ bản trước khi thanh toán. Trên cơ sở quyết định giao dự toán thu, chi ngân sách của UBND thành phố, các cơ quan, đơn vị sử dụng dự toán đều thực hiện đúng pháp luật ngân sách trong việc lập, chấp hành, kế toán, quyết toán ngân sách Nhà nước, hạn chế chi ngoài dự toán, kế hoạch.

- Quản lý đầu tư xây dựng: Thực hiện tốt công khai, minh bạch về chủ trương đầu tư, kế hoạch vốn, đấu thầu, thanh, quyết toán vốn đầu tư. Bộ trí cán bộ có năng lực, bản lĩnh và phẩm chất đạo đức tốt làm nhiệm vụ thẩm định, quản lý dự án, thanh toán, thẩm tra phê duyệt quyết toán vốn đầu tư, đã thực hiện đảm bảo các quy định của pháp luật về đầu tư xây dựng.

Thường xuyên rà soát, xử lý và kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý danh mục dự án đầu tư không nằm trong quy hoạch, kế hoạch được phê duyệt, các dự án không có

hiệu quả, sai quy định, tránh tình trạng bố trí vốn dàn trải, kéo dài thời gian xây dựng, tập trung vốn đầu tư cho các công trình trọng điểm, cấp bách nhằm sớm đưa vào sử dụng, khai thác có hiệu quả; không đầu tư dàn trải, bảo đảm yêu cầu thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Tài chính và NSNN: Hàng năm, UBND thành phố chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thành phố tăng cường công tác quản lý, sử dụng kinh phí và tài sản được giao một cách chặt chẽ, tiết kiệm và hiệu quả; thực hiện chi trong phạm vi dự toán được giao và đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi quy định; chủ động thực hiện rà soát cắt, giảm tối đa các khoản chi tổ chức lễ hội, khánh tiết, hội nghị ... chi phí công tác ngoài nước; rà soát các dự án đầu tư, đảm bảo phân bổ tập trung, chống dàn trải, chống thất thoát, lãng phí, tham nhũng; sắp xếp chi thường xuyên, ưu tiên các nhiệm vụ quan trọng, bảo đảm nguồn lực thực hiện các chính sách an sinh xã hội. Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các chế độ, chính sách của các phòng, ngành, đơn vị để kịp thời khắc phục các khuyết điểm, hạn chế, kém hiệu quả trong việc bố trí, sử dụng kinh phí và triển khai thực hiện các chương trình, dự án, nhiệm vụ sử dụng NSNN.

Đối với chi thường xuyên, chủ động rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi; thực hiện triệt để tiết kiệm chi thường xuyên, trong đó: Tiết kiệm 10% chi thường xuyên (*ngoài lương và có tính chất lương*) của các cơ quan, đơn vị; không bố trí kinh phí mua xe công; đảm bảo bố trí nguồn tài chính để tổ chức các ngày lễ lớn một cách chặt chẽ, theo tinh thần triệt để tiết kiệm, hiệu quả.

Tổ chức thực hiện tốt việc giao chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 quy định quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính của các đơn vị sự nghiệp công lập và Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 quy định chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan nhà nước.

Thường xuyên kiểm tra, rà soát biên chế tại các cơ quan, đơn vị thuộc thành phố và UBND phường, xã để điều chỉnh, bổ sung dự toán phân bổ NSNN đúng chế độ, định mức, tiêu chuẩn theo quy định.

- Tài nguyên môi trường: Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác quản trị, tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên môi trường, thực hiện tiết kiệm trong khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên. Việc cấp giấy phép khai thác khoáng sản; công tác lập, quản lý, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, cấp GCN QSD đất, khai thác các nguồn tài nguyên, khoáng sản,... được công khai rộng rãi trên các phương tiện thông tin đại chúng. Qua đó, đã góp phần hạn chế các vi phạm, tiêu cực, lãng phí trong công tác quản lý đất đai trên địa bàn và tăng thu ngân sách nhà nước.

Các dự án kinh doanh hạ tầng đô thị, trung tâm thương mại, nhà ở có vị trí thuận lợi đều phải thực hiện cơ chế đấu thầu công khai. Thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đúng trình tự, thủ tục và thời hạn theo quy định của pháp luật.

- Chính sách an sinh xã hội: Tổ chức tuyên truyền trên hệ thống Đài Truyền thanh, tham mưu văn bản gửi các đơn vị, tổ chức và các đối tượng liên quan về chính sách an sinh xã hội như: Lao động, tiền lương, ..., người có công, bảo trợ xã hội, chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới.

- Công tác tổ chức cán bộ: Thực hiện công khai, dân chủ trong công tác tuyển dụng, tiếp nhận, luân chuyển, điều động cán bộ, công chức, viên chức; đổi mới công tác thi tuyển, tiếp nhận cán bộ, công chức, viên chức; có các biện pháp ngăn chặn hiện tượng chạy chỗ, chạy chức, chạy quyền, chạy tội ...cụ thể:

Hàng năm, việc tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức được thành phố thực hiện công khai về số lượng, tiêu chuẩn, hình thức và kết quả tuyển dụng; việc tiếp nhận, quy hoạch, nâng lương, chuyển ngạch, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ công chức, việc thi tuyển chức danh lãnh đạo các đơn vị sự nghiệp,..., đảm bảo công khai, minh bạch, dân chủ. Thực hiện tốt các quy định về chế độ, định mức tiêu chuẩn và quyền lợi của từng loại chức danh trong cơ quan, đơn vị theo quy định; thực hiện quyền chất vấn, giám sát của cán bộ, đảng viên và nhân dân; thực hiện tốt qui chế dân chủ trong cơ quan hành chính nhà nước; Quy định trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị gắn trách nhiệm cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ công vụ.

2. Xây dựng và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

Các cơ quan, đơn vị đều thực hiện nghiêm túc các quy định về định mức, tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu, trang bị tài sản, thiết bị làm việc và phương tiện đi lại, công khai, dân chủ, công bằng trong việc ấn định mức thuế từ cơ sở nhằm chống tham nhũng và thất thu thuế, việc thanh toán các nội dung thu, chi đều qua ngân hàng, kho bạc; việc mua sắm tài sản công có giá trị lớn đã thực hiện theo Luật Đấu thầu; việc mua sắm tài sản, trang bị xuất phát từ nhu cầu thực tế, xây dựng kế hoạch để mua sắm tập trung, đảm bảo sử dụng kinh phí ngân sách có hiệu quả và tiết kiệm; đảm bảo công khai, minh bạch, kể cả công khai, minh bạch các khoản hoa hồng từ mua sắm, nhất là mua sắm hàng hoá với số lượng lớn, có giá trị cao nhằm khắc phục tiêu cực trong hoạt động này. Các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai, dân chủ các khoản thu, chi ngân sách, tạo điều kiện cho cán bộ, công chức, viên chức biết để kiểm tra, giám sát. Hiện tại, thành phố đã thực hiện giao tự chủ và thực hiện việc trả lương qua tài khoản cho 100% các cơ quan, đơn vị.

3. Thực hiện quy tắc ứng xử và việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

3.1. Thực hiện quy tắc ứng xử

- UBND thành phố, thường xuyên chỉ đạo các đơn vị xây dựng và kiểm tra việc thực hiện các quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và quy chế văn hóa công sở của cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi nhiệm vụ, công vụ.

- UBND thành phố ban hành Quy chế làm việc nhiệm kỳ 2016- 2021; trên cơ sở đó các cơ quan, đơn vị rà soát, xây dựng, bổ sung quy chế của cơ quan, đơn vị mình.

- Chỉ đạo Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thường xuyên đôn đốc và tổ chức thực hiện các quy định về Quy chế văn hóa công sở theo Quyết định số 129/2007/QĐ-TTg ngày 02/8/2007 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 75/2007/QĐ-UBND ngày 30/8/2007 của UBND tỉnh Bắc Giang; Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương theo Quyết định số 03/2007/QĐ-BNV ngày 26/02/2007 của Bộ Nội vụ.

UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 15/KH-UBND ngày 14/02/2014 về triển khai, tổ chức thực hiện Khẩu hiệu hành động “Tăng cường kỷ cương - Phát huy trách nhiệm - Nụ cười công chức” theo tinh thần Chỉ thị số 14 - CT/TU ngày 04/7/2014 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 06/3/2017

về triển khai, tổ chức thực hiện Khẩu hiệu hành động 03 hơn: “*Chuyên nghiệp hơn - Thân thiện hơn - Hiệu quả hơn*”; tổ chức thực hiện chủ đề năm 2018 “*Nâng cao chất lượng thực chất trật tự và văn minh đô thị*” và công tác cải cách hành chính theo khẩu hiệu hành động “*Chuyên nghiệp hơn - Thân thiện hơn - Hiệu quả hơn*” gắn với đẩy mạnh cải cách hành chính đã góp phần tạo chuyển biến mạnh mẽ, căn bản đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thành phố và phường, xã đã nhận thức được vai trò, trách nhiệm trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, đã chuyển từ nhận thức thực thi công vụ sang phục vụ nhân dân; lễ lối, tác phong công tác chuyên nghiệp hơn, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thành phố đã xác định tốt về tư tưởng, nhận thức rõ hơn trách nhiệm của bản thân đối với công việc, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ của địa phương, đơn vị; từ đó, luôn phấn đấu hoàn thành chức trách, nhiệm vụ được giao, nói đi đôi với làm, thực hiện nghiêm chủ trương, đường lối của Đảng và chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Đồng thời, cán bộ, công chức, viên chức có ý thức cao trong rèn luyện phẩm chất, đạo đức nghề nghiệp; lối sống lành mạnh, văn minh; nêu gương về tác phong, lễ lối làm việc, thực hiện tốt tinh thần tự phê bình và phê bình và nguyên tắc tập trung dân chủ; nêu cao ý thức tổ chức kỷ luật, tinh thần đoàn kết nội bộ đã được nâng lên rõ rệt; được các tổ chức và nhân dân đánh giá cao về hình ảnh cán bộ, công chức chuyên nghiệp trong thực thi nhiệm vụ, công vụ, thân thiện trong giao tiếp, ứng xử; góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị nói chung của thành phố. .

Qua theo dõi, hầu hết các cơ quan, đơn vị và cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị đã thực hiện đúng quy tắc ứng xử và chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên.

3.2. Việc chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức

Năm 2016: Đã luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác đối với 59 cán bộ, công chức (*luân chuyển 03; chuyển đổi 56*).

Năm 2017:

- Đã điều động, luân chuyển 13 cán bộ, công chức tại các phòng, ngành thành phố và UBND phường, xã.

- Đã chuyển đổi vị trí, đơn vị công tác 73 viên chức (*12 viên chức y tế tại các Trường TH, THCS đến các Trường Mầm non; 61 giáo viên tại các Trường MN, TH, THCS*).

Năm 2018: Đã thực hiện luân chuyển và chuyển đổi vị trí công tác đối với 67 CB, CC, VC (*phòng, ngành thành phố 38; UBND phường, xã: 03; 26 viên chức tại các trường MM, TH, THCS*).

4. Thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập

Căn cứ Nghị định số 78/2013/NĐ-CP ngày 17/7/2013 của Chính phủ; Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ.

Thực hiện Kế hoạch số 75/KH-UBND ngày 09/01/2014 của UBND tỉnh Bắc Giang V/v triển khai thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập và các Công văn của Thanh tra tỉnh Bắc Giang về việc triển khai, tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm.

Chủ tịch UBND thành phố đã nghiêm túc tổ chức thực hiện đảm bảo đúng theo các quy định về kê khai tài sản, thu nhập như: Ban hành các văn bản chỉ đạo, phê duyệt danh sách, triển khai tổ chức thực hiện tới các đối tượng phải kê khai, công khai Bản kê khai tài sản thu nhập. Kết quả thực hiện như sau:

TT	Nội dung	Kết quả về minh bạch tài sản, thu nhập			
		2015	2016	2017	2018
1	Số đơn vị (trực thuộc) phải kê khai và triển khai thực hiện kê khai tài sản, thu nhập	109	113	112	
	Khối các Ban Đảng Thành ủy, MTTQ và các đoàn thể thành phố:	12	14	13	
	Khối các đơn vị song trùng lãnh đạo:	09	11	11	
	Khối các phòng, ngành đơn vị thành phố:	23	22	22	
	Khối UBND các phường, xã:	16	16	16	
	Khối các trường học (MN: 17; TH: 16; THCS: 17)	49	50	50	
2	Số đơn vị (trực thuộc) hoàn thành việc kê khai	109	113	112	
3	Số người phải kê khai tài sản, thu nhập trong năm	639	621	613	
4	Số người đã kê khai tài sản, thu nhập trong năm	639	618	613	
5	Số lượng bản kê khai tài sản, thu nhập lưu giữ tại CQ	639	618	613	
6	Số bản kê khai thực hiện công khai bằng hình thức công bố tại cuộc họp	639	618	613	
7	Số người yêu cầu giải trình kê khai, nguồn gốc TSTN				
8	Số người được xác minh tài sản, thu nhập				
9	Số người đã có kết luận về Minh bạch tài sản, thu nhập				
10	Số người đã có kết luận không trung thực trong minh bạch tài sản, thu nhập				

Ghi chú: Năm 2016, có 03 trường hợp chưa kê khai với lý do: 01 người bị tai biến đột xuất; 01 đang điều trị bệnh lâu dài tại bệnh viện; 01 điều trị bệnh lâu dài tại bệnh viện và đã cho thôi việc theo Quyết định số 626/QĐ-UBND ngày 28/02/2017 của Chủ tịch UBND thành phố.

5. Việc thực hiện chế độ trách nhiệm người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi để xảy ra tham nhũng

Trong kỳ, toàn thành phố không có trường hợp người đứng đầu bị xử lý kỷ luật do thiếu trách nhiệm để xảy ra hành vi tiêu cực, tham nhũng, lãng phí tại cơ quan, đơn vị do mình quản lý theo Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 và Nghị định số 211/2013/NĐ-CP ngày 19/12/2013 của Chính phủ.

6. Công tác cải cách hành chính, đổi mới công nghệ quản lý

6.1. Việc thực hiện cải cách hành chính

- Trong giai đoạn 2016-2018, thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; Nghị Quyết số 136-NQ/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trong hệ thống chính trị tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020; Kế hoạch số 240/KH-UBND ngày 31/10/2016 của UBND tỉnh và Kế hoạch số 18-KH/TU ngày 13/10/2016 của Thành ủy Bắc Giang về thực hiện Nghị Quyết số 136-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, UBND thành phố chỉ đạo Thủ

trường các cơ quan, đơn vị thành phố và UBND phường, xã tổ chức phổ biến, quán triệt đến toàn thể đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; đồng thời ban hành Kế hoạch số 142/KH-UBND ngày 27/12/2016 triển khai thực hiện Nghị quyết số 136-NQ/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và hàng năm ban hành các kế hoạch: Cải cách hành chính nhà nước; kiểm soát thủ tục hành chính; tuyên truyền cải cách hành chính; kiểm tra công tác cải cách hành chính; xây dựng chuyên đổi và áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của UBND thành phố, UBND phường, xã và các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, gắn với mục tiêu, nội dung Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp đã đề ra trong giai đoạn 2015 - 2021.

Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thực hiện rà soát, lập danh mục TTHC thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được thành phố; đã tổ chức rà soát, đối chiếu các bộ TTHC mới ban hành kịp thời điều chỉnh thời gian giải quyết, phân chia thời hạn giải quyết từng bộ phận, đề xuất cắt giảm thời gian giải quyết và đưa TTHC ra giải quyết tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại các cấp đạt 100%, tạo thuận lợi cho tổ chức, cá nhân trong giải quyết thủ tục hành chính. Số TTHC đang thực hiện tại Bộ phận “Một cửa” là 385 thủ tục thuộc 14 lĩnh vực đạt 100% số TTHC cấp huyện; các thủ tục hành chính có thời hạn giải quyết từ 15 ngày trở lên được chỉ đạo rà soát, cắt giảm từ 25 đến 30% thời gian giải quyết, nhiều thủ tục hành chính đã giảm thời gian giải quyết 40% trở lên như TTHC thuộc lĩnh vực Kế hoạch và Đầu tư; Tư pháp - Hộ tịch, ...

Năm 2017, thành phố đã được tỉnh công nhận áp dụng thực hiện Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; đồng thời, đã xây dựng và cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 gồm 171 TTHC (đạt 44,4%) ở các lĩnh vực: Kế hoạch và đầu tư, Xây dựng, Giao thông vận tải, Giáo dục và Đào tạo, Công thương và Tư pháp - Hộ tịch, ... Các thủ tục hành chính đều được cập nhật, niêm yết công khai tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thành phố, phường, xã và trên cổng thông tin điện tử thành phố tạo thuận lợi cho tổ chức và người dân đến giao dịch.

Công tác tổ chức bộ máy luôn được thành phố quan tâm, chỉ đạo sát sao việc rà soát, đề xuất phương án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy đảm bảo tinh gọn, hiệu quả, sát thực tiễn và yêu cầu nhiệm vụ; tổ chức rà soát, đề xuất sắp xếp các đơn vị sự nghiệp theo hướng giảm gọn đầu mối; chuyển đổi mô hình hoạt động Trung tâm Bơm tiêu thoát nước đô thị theo kế hoạch của tỉnh.

Công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức được thành phố thực hiện nghiêm túc theo Đề án vị trí việc làm được phê duyệt; thường xuyên chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan chuyên môn tổ chức rà soát, sắp xếp, điều chỉnh phân công nhiệm vụ theo Đề án vị trí việc làm và tình hình thực tiễn để đảm bảo hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; công tác đào tạo, bồi dưỡng luôn được quan tâm, đã có trên 945 lượt cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ, quản lý nhà nước... Đến nay, 100% cán bộ, công chức, viên chức thành phố có trình độ đạt chuẩn trở lên; 100% công chức cấp xã có trình độ cao đẳng, đại học. Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngày càng trẻ hóa, chuyên nghiệp hơn đáp ứng yêu cầu, xu thế phát triển chung của thành phố.

Ngoài ra, để đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính trên địa bàn đảm bảo hiệu quả, thực chất, UBND thành phố đã ban hành Kế hoạch số 28/KH-UBND

ngày 06/3/2017 triển khai, tổ chức, thực hiện Khẩu hiệu hành động 03 hơn “Chuyên nghiệp hơn - Thân thiện hơn - Hiệu quả hơn”, có trên 660 cán bộ, công chức, viên chức, người lao động đăng ký với 2.922 nội dung việc làm mới.

Qua kiểm tra thực hiện cải cách hành chính và quy chế văn hóa công sở, kỷ cương, kỷ luật của cán bộ công chức, viên chức và người lao động tại các phòng, ngành thành phố và phường, xã, kịp thời chấn chỉnh những thiếu sót, hạn chế, tạo chuyển biến lớn trong công tác quản lý, góp phần đẩy mạnh cải cách hành chính và nâng cao hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị.

6.2. Việc đổi mới, áp dụng khoa học, công nghệ

Ứng dụng công nghệ thông tin luôn được quan tâm, chỉ đạo và áp dụng vào thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị; thường xuyên đổi mới lề lối, phương thức làm việc; nâng cao chất lượng và hiệu quả quản lý và điều hành công việc; khai thác và sử dụng tốt hệ thống hợp trực tuyến giữa UBND thành phố và 16 phường, xã.

100% các cơ quan, đơn vị của thành phố và phường, xã đã tổ chức thực hiện tốt việc gửi, nhận văn bản điện tử và sử dụng thư điện tử trong thực hiện nhiệm vụ của các cơ quan, đơn vị; 100% văn bản được phát hành qua thư điện tử và chữ ký số theo quy định. Sử dụng hiệu quả phần mềm giải quyết TTHC và các phần mềm chuyên ngành khác tại UBND thành phố và UBND các phường, xã; hoàn thành xây dựng chuyển đổi và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 vào hoạt động của các cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố.

- Hiện tại, UBND thành phố đang tổ chức triển khai thực hiện thí điểm phần mềm một cửa điện tử liên thông 3 cấp (tỉnh - thành phố - phường, xã) tại thành phố theo Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 31/8/2018 của UBND thành phố.

III. KẾT QUẢ PHÁT HIỆN, XỬ LÝ HÀNH VI VI PHẠM

1. Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng qua công tác kiểm tra

1.1. Phát hiện, xử lý qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước

Qua công tác kiểm tra của cơ quan quản lý nhà nước không phát hiện hành vi tham nhũng.

1.2. Phát hiện qua công tác kiểm tra nội bộ của cơ quan, đơn vị

Qua công tác kiểm tra nội bộ không phát hiện hành vi tham nhũng.

2. Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng qua hoạt động thanh tra, điều tra

2.1. Hoạt động thanh tra (Hành chính)

Trong kỳ, Thanh tra thành phố đã tiến hành 15 cuộc thanh tra, tại 32 cơ quan, đơn vị, qua thanh tra đã phát hiện và xử lý như sau:

TT	Nội dung xử lý	Đơn vị tính	Kết quả phát hiện, xử lý	Kết quả thực hiện	Ghi chú
1	Về kinh tế (trong đó)	VNĐ	2.826.278.412	2.595.937.020	
	Thu hồi nộp NSNN		369.089.000	265.293.000	
	Giảm trừ giá trị QT		417.688.851	291.143.459	
	Xử lý khác		2.039.500.561	2.039.500.561	
2	Về đất	m2	846,0	846,0	
	Thu hồi				
	Xử lý khác		846,0	846,0	

3	Về hành chính				
	Tổ chức	TC	01	01	
	Cá nhân	Người	152	146	

* Đang trong thời gian thực hiện: 02 kết luận thanh tra, tại 02 đơn vị.

(Cụ thể chi tiết có biểu tổng hợp kèm theo)

2.2. Hoạt động điều tra của cơ quan Công an

Chỉ đạo tham mưu cho chính quyền các cấp, huy động sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong công tác phòng ngừa và đấu tranh với các vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tham nhũng; công tác phát hiện, điều tra án tham nhũng đảm bảo đúng trình tự tố tụng, đảm bảo vụ việc giải quyết được khách quan, toàn diện, triệt để, theo đúng quy định của pháp luật; thường xuyên trao đổi thông tin, tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan trên địa bàn thành phố, như: Viện kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân, Thanh tra thành phố ... nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử; khắc phục tình trạng trả hồ sơ điều tra bổ sung, giải quyết vụ án bị kéo dài.

Từ năm 2016 đến nay, Công an thành phố Bắc Giang đã phát hiện, điều tra xử lý 01 vụ án tham nhũng; thông qua tiếp nhận, xử lý tố giác, tin báo của công dân về tội phạm tham nhũng. Cụ thể: *Vụ việc có dấu hiệu vi phạm trong quản lý đất đai tại thôn Song Khê, xã Song Khê, thành phố Bắc Giang.* Ngày 28/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang ra quyết định khởi tố vụ án với 02 bị can về tội "Lạm quyền trong khi thi hành công vụ" quy định tại Điều 357/BLHS và ra lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú đối 02 bị can.

Hiện tại, vụ việc đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Bắc Giang điều tra, làm rõ.

3. Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng qua hoạt động giải quyết khiếu nại, tố cáo

3.1. Kết quả giải quyết đơn tố cáo về hành vi tham nhũng

Trong kỳ, tiếp nhận 01 đơn tố cáo có dấu hiệu liên quan đến tham nhũng, Chủ tịch UBND thành phố có Quyết định số 1293/QĐ-UBND ngày 07/4/2017 về việc xem xét, giải quyết đơn tố cáo của công dân thôn Giếng, xã Tân Mỹ. Qua giải quyết tố cáo không phát hiện hành vi tham nhũng.

3.2. Việc phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng qua giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo khác: Không có

4. Công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm trong thực hiện pháp luật về PCTN

Trong kỳ, Thanh tra thành phố đã tiến hành 07 cuộc thanh tra, tại 10 cơ quan, đơn vị, qua thanh tra đã phát hiện và xử lý như sau:

TT	Nội dung xử lý	Đơn vị tính	Kết quả phát hiện, xử lý	Kết quả thực hiện	Ghi chú
1	Về kinh tế (trong đó)	VNĐ	217.602.998	217.602.998	
	Thu hồi nộp NSNN		47.010.000	47.010.000	
	Giảm trừ giá trị QT		30.324.998	30.324.998	
	Xử ký khác		140.268.000	140.268.000	
2	Về đất	m2	320,0	320,0	
	Thu hồi				
	Xử ký khác		320,0	320,0	

3	Về hành chính				
	Tổ chức	TC			
	Cá nhân	Người	38	38	

(Cụ thể chi tiết có biểu tổng hợp kèm theo)

5. Kết quả phát hiện, xử lý hành vi tham nhũng qua hoạt động kiểm tra, thanh tra, điều tra của cơ quan nhà nước cấp trên

Trong kỳ, UBND thành phố phải thực hiện 05 quyết định, kết luận của cơ quan nhà nước cấp trên, kết quả thực hiện như sau:

TT	Nội dung xử lý	Đơn vị tính	Kết quả phát hiện, xử lý	Kết quả thực hiện	Ghi chú
1	Về kinh tế (trong đó)	VNĐ	3.722.248.000	3.722.248.000	
	Thu hồi nộp NSNN		2.308.151.000	2.308.151.000	
	Giảm trừ giá trị QT		1.414.097.000	1.414.097.000	
	Xử lý khác				
2	Về đất	m²	657,0		
	Thu hồi		72,0		
	Xử lý khác		585,0		
3	Về hành chính				
	Tổ chức	TC			
	Cá nhân	Người	60	60	

* Đang trong tổ chức thực hiện: 01 kết luận thanh tra (Kết luận số 2650/KL-BTNMT ngày 24/5/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường).

(Cụ thể chi tiết có biểu tổng hợp kèm theo)

IV. CÔNG TÁC PCTN TRONG CƠ QUAN THANH TRA, ĐIỀU TRA

1. Sự lãnh đạo, chỉ đạo của UBND thành phố

Thường xuyên chỉ đạo đẩy mạnh các giải pháp về phòng ngừa tham nhũng như:

- Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; lấy kết quả công tác PCTN, lãng phí là thước đo đánh giá phẩm chất, năng lực, trách nhiệm và mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu.

- Cải cách thủ tục hành chính; chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức; thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức; công khai hoạt động của cơ quan, đơn vị; kê khai, minh bạch tài sản, thu nhập...

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, điều tra, truy tố, xét xử, xử lý các vụ việc tham nhũng, nhất là những vụ việc phức tạp mà dư luận xã hội quan tâm. Giải quyết kịp thời các tố cáo về hành vi tham nhũng, lãng phí; quan tâm giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, đối thoại với công dân ở các ngành, các cấp, gắn với việc nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị.

- Nâng cao vai trò giám sát của Ủy ban Mặt trận tổ quốc, Hội đồng nhân dân các cấp đối với hoạt động PCTN, trước hết là giám sát hoạt động của các đơn vị chuyên trách chống tham nhũng để có kiến nghị với các cơ quan, tổ chức, đơn vị thực hiện các biện pháp PCTN có hiệu quả; chất lượng hoạt động của các cơ quan, đơn vị; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chức năng trong phát hiện, xử lý các vụ việc tham nhũng.

Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Chương trình Chiến lược Quốc gia về PCTN đến năm 2020.

2. Việc giải quyết tố cáo đối với cán bộ, công chức, viên chức thuộc cơ quan thanh tra, điều tra liên quan đến hoạt động PCTN: Không có.

V. CÔNG TÁC PHỐI HỢP VỚI CÁC CƠ QUAN LIÊN QUAN VÀ PHÁT HUY VAI TRÒ, TRÁCH NHIỆM CỦA XÃ HỘI TRONG PCTN

1. Công tác phối hợp trong thực hiện pháp luật về PCTN

Thường xuyên trao đổi thông tin, tăng cường công tác phối hợp với các cơ quan chức năng liên quan trên địa bàn thành phố như: Viện kiểm sát nhân dân thành phố, Tòa án nhân dân thành phố...; từ đó, đề có các biện pháp nâng cao chất lượng, nghiệp vụ về công tác phát hiện, đấu tranh PCTN; khắc phục tình trạng trả hồ sơ điều tra bổ sung, giải quyết vụ án bị kéo dài.

2. Việc phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong PCTN

Nâng cao vai trò, trách nhiệm, chất lượng, hiệu quả hoạt động của cán bộ, đảng viên, các tổ chức chính trị - xã hội, xã hội - nghề nghiệp, cơ quan báo trí, ngôn luận và nhân dân trong việc tham gia vào công tác tuyên truyền, kiểm tra, giám sát thực hiện công tác PCTN và vai trò của nhân dân trong việc lên án, phát hiện, tố cáo các hành vi tiêu cực, tham nhũng, phản ánh tâm tư, nguyện vọng của nhân dân đối với Đảng và Nhà nước; tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân và các tổ chức chủ động phối hợp giải quyết những vấn đề bức xúc; tham mưu cho cấp uỷ, chính quyền giải quyết, xử lý trên cơ sở phù hợp với quy định của pháp luật và đáp ứng nguyện vọng chính đáng của nhân dân, góp phần quan trọng trong việc phát hiện ra các vụ việc tham nhũng, tiêu cực, ổn định tình hình cơ sở; đóng góp ý kiến với Đảng, Nhà nước về những vấn đề có liên quan đến chủ trương, chính sách, pháp luật ...; cũng như phương hướng nhiệm vụ, mục tiêu kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

VI. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Đánh giá tình hình tham nhũng

Nhìn chung, UBND thành phố đã chủ động trong việc chỉ đạo các cơ quan, đơn vị làm tốt công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt pháp luật về PCTN, lãng phí; triển khai thực hiện có hiệu quả các biện pháp phòng ngừa tham nhũng; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc thực hiện các quy định để phòng ngừa tham nhũng, lãng phí, các dấu hiệu vi phạm được xử lý kịp thời, nghiêm minh, đúng pháp luật. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về PCTN, lãng phí. Qua đó, tạo sự chuyển biến trong nhận thức, hành động của cán bộ, công chức, đảng viên và nhân dân.

Việc rà soát, bổ sung, xây dựng các quy định để thực hiện phòng ngừa tham nhũng, lãng phí được coi trọng; công tác cải cách hành chính được đẩy mạnh; công tác phòng ngừa được phát huy, giúp ngăn chặn các hành vi tham nhũng phát sinh, gắn với thực hiện các biện pháp THPT, CLP; đồng thời tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các cơ quan, đơn vị, tham mưu HĐND, UBND thành phố đề nghị, ban hành sửa đổi, bổ sung một số định mức, tiêu chuẩn, chế độ chi tiêu ở địa phương. Trong 6 tháng đầu năm, toàn thành phố chưa phát hiện vụ việc tham nhũng; một số sai phạm về quản lý phát hiện qua công tác thanh tra, kiểm tra đã kịp thời chấn chỉnh, ngăn chặn và xử lý.

2. Đánh giá công tác PCTN

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên của Thành ủy, HĐND, UBND, MTTQ thành phố và sự hưởng ứng, tham gia tích cực của các cấp, các ngành và nhân dân trên địa bàn, công tác PCTN trên địa bàn đã có sự chuyển biến tích cực.

- Các cơ quan, đơn vị thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, học tập các văn bản quy phạm về PCTN và ngăn ngừa tình trạng tiêu cực đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trên địa bàn. Qua đó, nâng cao ý thức trách nhiệm và cụ thể hóa các nhiệm vụ, biện pháp phòng ngừa, chống tham nhũng, nhằm tạo chuyển biến tích cực, thống nhất trong nhận thức và hành động trong công tác PCTN.

- Trong kỳ, tình hình tham nhũng trên địa bàn không xảy ra; cán bộ, công chức, viên chức trên toàn thành phố đều nhiệt tình, tận tâm với công việc; ý thức tổ chức kỷ luật cao, chưa phát hiện các hành vi gây khó khăn, nhũng nhiễu, tiêu cực nhằm mục đích trục lợi cá nhân.

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố đã triển khai đồng bộ các giải pháp phòng ngừa tham nhũng như: Xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện công tác PCTN; xây dựng định mức chi tiêu nội bộ; công khai minh bạch; chuyển đổi vị trí công tác; xây dựng quy tắc ứng xử; xác định trách nhiệm người đứng đầu; kê khai tài sản và minh bạch tài sản thu nhập; cải cách thủ tục hành chính; tuyển dụng cán bộ công chức,.... Các giải pháp phòng ngừa tham nhũng được chú trọng chỉ đạo triển khai thực hiện đồng bộ; nhằm hạn chế không phát sinh tiêu cực, từng bước phát huy, mang lại hiệu quả thiết thực.

- Một số cơ quan, đơn vị chưa phát huy đầy đủ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao trong công tác PCTN; chưa thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở để phòng ngừa; chưa coi trọng công tác tự kiểm tra nội bộ đối với việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN để phòng ngừa và phát hiện tham nhũng.

3. Dự báo tình hình tham nhũng

UBND thành phố tiếp tục chỉ đạo, tổ chức thực hiện quyết liệt các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, đôn đốc và xử lý kịp thời các sự việc nổi cộm, đẩy mạnh các biện pháp chấn chỉnh kỷ cương, kỷ luật hành chính nhằm tạo sự chuyển biến tích cực, nên dự báo trong thời gian tới tình hình tham nhũng trên địa bàn thành phố được kiềm chế và giảm dần.

Chủ tịch UBND thành phố, trân trọng báo cáo Đoàn giám sát theo quy định./.

Nơi nhận:

- Thanh tra tỉnh (để b/c);
- Đoàn giám sát (để b/c);
- Chủ tịch, các PCT UBND TP;
- VP HĐND-UBND TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



BIỂU TỔNG HỢP
VĂN BẢN ĐÃ BAN HÀNH GIAI ĐOẠN 2016 - 2018
(Kèm theo Báo cáo số 388/BC-UBND ngày 04/10/2018 của Chủ tịch UBND TP)

TT	Tên văn bản
I	Năm 2016
1	Kế hoạch số 92/KH-TTR ngày 14/12/2015 của Thanh tra thành phố về công tác thanh tra năm 2016.
2	Quyết định số 3867/QĐ-UBND ngày 15/12/2015 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2016.
3	Công văn số 2036/UBND-TTR ngày 20/10/2015 của Chủ tịch UBND thành phố về việc triển khai thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2015.
4	Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 13/11/2015 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2015 và hình thức công khai bản kê khai tài sản, thu nhập (388 người).
5	Công văn số 11-CV/BTC ngày 02/11/2015 của Ban Tổ chức Thành ủy về việc triển khai, tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2015.
6	Ngày 13/11/2015, Ban thường vụ Thành ủy đã phê duyệt danh sách cán bộ, công chức thực hiện quy định về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2015 (251 người)
7	Công văn số 102/NV ngày 17/11/2015 của Phòng Nội vụ thành phố về việc triển khai, tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2015
8	Chương trình số 24/CTr-UBND ngày 20/01/2016 của UBND thành phố đã ban hành về công tác PCTN năm 2016.
9	Công văn số 246/UBND-TTR ngày 04/02/2016 của Chủ tịch UBND thành phố về việc nắm tình hình, báo cáo việc tặng quà và nhận quà không đúng quy định trong dịp Tết Bính Thân 2016.
10	Quyết định số 477/QĐ-UBND ngày 10/5/2016 của UBND thành phố về việc ban hành Đề án nâng cao chất lượng công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo giai đoạn 2016 -2020.
II	Năm 2017
1	Ngày 26/10/2016, Ban thường vụ Thành ủy đã phê duyệt danh sách cán bộ, công chức thực hiện quy định về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2016 (249 người).
2	Công văn số 93-CV/BTC ngày 28/10/2016 của Ban Tổ chức Thành ủy về việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2016.
3	Công văn số 2291/UBND-TTR ngày 02/11/2016 của Chủ tịch UBND thành phố về việc thực hiện quy định về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2016.
4	Quyết định số 7044/QĐ-UBND ngày 11/11/2016 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2016 và hình thức công khai bản kê khai tài sản, thu nhập (372 người).
5	Công văn số 112/NV ngày 15/11/2016 của Phòng Nội vụ thành phố về việc triển khai, tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2016.
6	Kế hoạch số 89/KH-TTR ngày 06/12/2016 của Thanh tra thành phố về công tác thanh tra năm 2017.
7	Quyết định số 7661/QĐ-UBND ngày 15/12/2016 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2017.
8	Công văn số 33/UBND-TTR ngày 06/01/2017 của Chủ tịch UBND thành phố về việc nắm tình hình, báo cáo việc tặng quà và nhận quà không đúng quy định trong dịp Tết Nguyên đán Đinh Dậu năm 2017.
9	Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 16/01/2017 của UBND thành phố về kiểm soát thủ tục hành chính năm 2017.
10	Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 18/01/2017 của UBND thành phố về Cải cách hành chính nhà nước thành phố Bắc Giang năm 2017.
11	Kế hoạch số 23/KH-UBND ngày 23/02/2017 của UBND thành phố về công tác PCTN năm 2017.

TT	Tên văn bản
12	Kế hoạch số 28/KH-UBND ngày 06/3/2017 của UBND thành phố về triển khai, tổ chức thực hiện khẩu hiệu hành động “ <i>Chuyên nghiệp hơn - Thân thiện hơn - Hiệu quả hơn</i> ”.
III	Năm 2018
1	Ngày 14/11/2017, Ban thường vụ Thành ủy đã phê duyệt danh sách cán bộ, công chức thực hiện quy định về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017.
2	Công văn số 192-CV/BTC ngày 14/11/2017 của Ban Tổ chức Thành ủy về việc kê khai tài sản, thu nhập năm 2017.
3	Công văn số 2466/UBND-TTR ngày 01/11/2017 của Chủ tịch UBND thành phố về việc thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập năm 2017.
4	Quyết định số 4733/QĐ-UBND ngày 21/11/2017 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt danh sách người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập năm 2017 và hình thức công khai bản kê khai tài sản, thu nhập.
5	Công văn số 127/NV ngày 22/11/2017 của Phòng Nội vụ thành phố về việc triển khai, tổ chức thực hiện kê khai tài sản, thu nhập năm 2017.
6	Quyết định số 4806/QĐ-UBND ngày 06/12/2017 của Chủ tịch UBND thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch thanh tra năm 2018.
7	Kế hoạch số 04/KH-UBND ngày 04/01/2018 của UBND thành phố ban hành về việc cải cách hành chính nhà nước thành phố Bắc Giang năm 2018.
8	Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 10/01/2018 của UBND thành phố về kiểm soát TTTC năm 2018.
9	Kế hoạch số 19/KH-UBND ngày 31/01/2018 của Chủ tịch UBND thành phố về tuyên truyền CCHC nhà nước thành phố Bắc Giang năm 2018.
10	Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 21/01/2018 của UBND thành phố ban hành về triển khai thực hiện nhiệm vụ PCTN năm 2018.
11	Quyết định số 1004/QĐ-UBND ngày 11/4/2018 của UBND thành phố về chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2018.
12	Kế hoạch số 92/KH-UBND ngày 31/8/2018 của UBND thành phố về phối hợp triển khai thực hiện thí điểm phần mềm một cửa điện tử liên thông 3 cấp (tỉnh - thành phố - phường, xã) tại thành phố.
13	KH số 58/KH-UBND ngày 08/5/2018 của UBND thành phố về việc chuyển đổi vị trí công tác đối với viên chức kế toán giữa các trường học trên địa bàn thành phố Bắc Giang

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH, KẾT LUẬN ĐÃ CÓ THIỆU LỰC PHÁP LUẬT VỀ THANH TRA HÀNH CHÍNH
(Kèm theo Báo cáo số 238/BC-UBND ngày 09/12/2018 của Chủ tịch UBND thành phố)

TT	Quyết định, kết luận	Kiến nghị xử lý							Kết quả thực hiện							Ghi chú	
		Kinh tế			Đất (m2)		Hành chính		Kinh tế			Đất		Hành chính			
		Thu hồi	Cắt giảm	Khác	TH	Khác	Tổ chức	Cá nhân	TH	Cắt giảm	Khác	TH	Khác	Tổ chức	Cá nhân		
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	18	
KẾT LUẬN CỦA THÀNH PHỐ																	
Năm 2016		185.724.000	66.746.143	25.900.000	-	846	-	31	185.724.000	66.746.143	25.900.000	-	846	-	31		
1	Kết luận số 20/KL-TTR ngày 7/3/2016 của Chánh thanh tra thành phố V/v Thanh tra công tác quản lý đầu tư XD do chủ tịch UBND thành phố giao Cty CP QLCT đô thị Bắc Giang làm chủ đầu tư	19.410.000	36.631.929						8	19.410.000	36.631.929					8	
2	52/KL-TTR ngày 20/6/2016 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra việc t/h nghĩa vụ tài chính đối với NN của Cty TNHH Hưng Long	8.571.000								8.571.000							
3	53/KL-TTR ngày 20/6/2016 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra việc t/h nghĩa vụ tài chính đối với NN của Cty TNHH DV&TM Hùng Yên																
3	03/KL-UBND ngày 15/7/2016 của Chủ tịch UBND thành phố V/v thanh tra tình hình quản lý, sử dụng đất và thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được thuê đất, thuê mặt nước trên địa bàn thành phố					846		3					846		3		
4	71/KL-TTR ngày 22/9/2016 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra công tác quản lý đầu tư XD do Chủ tịch UBND xã Song Khê làm chủ đầu tư.	66.402.000	19.519.000					6	66.402.000	19.519.000					6		
5	88/KL-TTR ngày 30/11/2016 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra công tác quản lý tài chính ngân sách và mua sắm tài sản công tại xã Tân Mỹ	91.341.000	10.595.214	25.900.000				4	91.341.000	10.595.214	25.900.000				4		
6	01/KL-UBND ngày 10/01/2017 của Chủ tịch UBND thành phố V/v thanh tra công tác quản lý đất đai tại phường Mỹ Độ							5							5		
	02/KL-UBND ngày 10/01/2017 của Chủ tịch UBND thành phố V/v thanh tra công tác quản lý đất đai tại xã Song Khê							5							5		
Năm 2017		79.569.000	224.397.316	1.472.336.061	-	-	-	103	79.569.000	224.397.316	1.472.336.061	-	-	-	103		
7	15/KL-TTR ngày 16/3/2017 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra công tác quản lý đầu tư XD do Ban QLDA, Chủ tịch UBND phường, xã: Đình Kế, Tân Tiến, Song Khê làm chủ đầu tư.	32.885.000	139.703.204					18	32.885.000	139.703.204					18		
	44/KL-UBND ngày 29/6/2017 của Chánh thanh tra thành phố V/v thanh tra công tác quản lý đất đai tại xã Đình Trí	32.406.000		19.435.000				4	32.406.000		19.435.000			4			
8	45/KL-UBND ngày 29/6/2017 của Chánh thanh tra thành phố V/v thanh tra công tác quản lý đất đai tại phường Xương Giang	3.900.000						4	3.900.000					4			
	46/KL-UBND ngày 29/6/2017 của Chánh thanh tra thành phố V/v thanh tra công tác quản lý đất đai tại phường Trần Phú							3						3			
	Kết luận: số 53/KL-TTR ngày 21/7/2017, Chánh Thanh tra thành phố về thanh tra việc thực hiện nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước và chấp hành pháp luật về đất đai, xây dựng tại Cty TNHH Đức Dục			145.131.561							145.131.561						



TT	Quyết định, kết luận	Kiến nghị xử lý						Kết quả thực hiện								Ghi chú
		Kinh tế			Đất (m2)		Hành chính		Kinh tế			Đất		Hành chính		
		Thu hồi	Cắt giảm	Khác	TH	Khác	Tổ chức	Cá nhân	TH	Cắt giảm	Khác	TH	Khác	Tổ chức	Cá nhân	
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	18
14	19/KL-TTR ngày 21/02/2018 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra công tác quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư mua sắm tài sản công tại Trường THCS Tân Mỹ, thành phố Bắc Giang			161.528.000				2			161.528.000				2	
	20/KL-TTR ngày 21/02/2018 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra công tác quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư mua sắm tài sản công tại Trường TH Đình Trĩ thành phố Bắc Giang			55.863.000				2			55.863.000				2	
	21/KL-TTR ngày 21/02/2018 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra công tác quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư mua sắm tài sản công tại Trường MN Đồng Sơn thành phố Bắc Giang			60.623.000				2			60.623.000				2	
	22/KL-TTR ngày 21/02/2018 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra công tác quản lý tài chính, ngân sách, đầu tư mua sắm tài sản công tại Trường MN Hoa Hồng thành phố Bắc Giang			130.502.000				2			130.502.000				2	
15	48/KL-TTR ngày 15/6/2018 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra công tác quản lý tài chính tại Ban QLDA ĐTXD số 2, thành phố Bắc Giang..	101.790.000						3								
	49/KL-TTR ngày 15/6/2018 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra công tác quản lý tài chính tại Ban QLDA ĐTXD số 1, thành phố Bắc Giang..	2.006.000	126.545.392					3								
	Tổng cộng	369.089.000	417.688.851	2.039.500.561	-	846	1	152	265.293.000	291.143.459	2.039.500.561	-	846	1	146	

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH, KẾT LUẬN ĐÃ CÓ THIỆU LỰC PHÁP LUẬT VỀ THANH TRA TRÁCH NHIỆM
(Kèm theo Báo cáo số 288/BC-UBND ngày 14/09/2018 của Chủ tịch UBND thành phố)

TT	Quyết định, kết luận	Kiến nghị xử lý						Kết quả thực hiện						Ghi chú			
		Kinh tế			Đất (m2)		Hành chính		Kinh tế			Đất			Hành chính		
		Thu hồi	Cắt giảm	Khác	TH	Khác	Tổ chức	Cá nhân	TH	Cắt giảm	Khác	TH	Khác		Tổ chức	Cá nhân	
0	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	18	
	KẾT LUẬN CỦA THÀNH PHỐ																
	Năm 2016	39.518.000	25.843.000	19.048.000	-	-	-	23	39.518.000	25.843.000	19.048.000	-	-	-	23		
1	50/KL-TTR ngày 20/6/2016 của Chánh Thanh tra thành phố V/v Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN đối với Hiệu trưởng Trường MN Hoa Sen							3									3
	51/KL-TTR ngày 20/6/2016 của Chánh Thanh tra thành phố V/v Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN đối với Hiệu trưởng Trường TH Trần Phú			19.048.000				3			19.048.000						3
	51b/KL-TTR ngày 20/6/2016 của Chánh Thanh tra TP V/v Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về PCTN đối với Hiệu trưởng Trường THCS Ngô Sĩ Liên							3									3
	51c/KL-TTR ngày 20/6/2016 của Chánh Thanh tra thành phố V/v Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện các quy định của pháp luật về KNTC và PCTN đối với Trường phòng GD&ĐT thành phố							4									4
2	68/KL-TTR ngày 06/9/2016 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND phường Lê Lợi trong thực hiện các quy định về PCTN, KN, TC..	6.720.000						5	6.720.000								5
3	84/KL-TTR ngày 24/11/2016 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND phường Ngô Quyền trong thực hiện các quy định về PCTN, KN, TC..	32.798.000	25.843.000					5	32.798.000	25.843.000							5
	Năm 2017	-	-	121.220.000	-	320	-	11	-	-	121.220.000	-	320	-	11		
4	13/KL-TTR ngày 10/3/2017 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra trách nhiệm của Trường Đài truyền thanh thành phố trong thực hiện các quy định về PCTN, KN, TC..																
5	67/KL-TTR ngày 26/9/2017 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Đồng Sơn trong thực hiện các quy định về PCTN, KN, TC..							6									6
6	117/KL-TTR ngày 16/12/2017 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND phường Hoàng Văn Thụ trong thực hiện các quy định về PCTN, KN, TC..			121.220.000		320		5			121.220.000		320				5
	Năm 2018	7.492.000	4.481.998	-	-	-	-	4	7.492.000	4.481.998	-	-	-	-	4		
7	28/KL-TTR ngày 20/3/2018 của Chánh Thanh tra thành phố V/v thanh tra trách nhiệm của Chủ tịch UBND xã Song Mai trong thực hiện các quy định về PCTN, KN, TC..	7.492.000	4.481.998					4	7.492.000	4.481.998							4
	Tổng cộng	47.010.000	30.324.998	140.268.000	-	320	-	38	47.010.000	30.324.998	140.268.000	-	320	-	38		

BIỂU TỔNG HỢP KẾT QUẢ THỰC HIỆN QUYẾT ĐỊNH, KẾT LUẬN ĐÃ CÓ THIỆU LỰC PHÁP LUẬT CỦA CẤP TRÊN
 (Kèm theo Báo cáo số 388/BC-UBND ngày 6/11/2018 của Chủ tịch UBND thành phố)

414/2018

TT	Quyết định, kết luận	Kiến nghị xử lý						Kết quả thực hiện						Ghi chú			
		Kinh tế			Đất (m2)		Hành chính		Kinh tế			Đất			Hành chính		
		Thu hồi	Cắt giảm	Khác	TH	Khác	Tổ chức	Cá nhân	TH	Cắt giảm	Khác	TH	Khác		Tổ chức	Cá nhân	
0	1	2	3	4			7	8	9	10	11	12	13	14	15	18	
KẾT LUẬN CỦA CẤP TRÊN																	
Năm 2017																	
		2.308.151.000	1.414.097.000	0	0	0	0	60		2.308.151.000	1.414.097.000	0	0	0	0	60	0
1	Thông báo số 360/TB-KTNN ngày 16/8/2018 về Kết quả kiểm toán ngân sách địa phương năm 2016 của tỉnh Bắc Giang	241.845.000								241.845.000							
2	Kết luận số 231/KL-SXD ngày 17/02/2017 của Giám đốc Sở Xây dựng về Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng một số dự án, công trình do Cty CP QLCTĐô thị Bắc Giang làm chủ đầu tư	971.924.000						10		971.924.000						10	
3	Kết luận số 412/KL-TTr ngày 01/12/2017 của Chánh Thanh tra tỉnh Kết luận về công tác quản lý công tác quản lý đầu tư xây dựng cơ bản của UBND thành phố Bắc Giang giai đoạn 2014 - 2016	1.094.382.000	1.414.097.000					50		1.094.382.000	1.414.097.000					50	
Năm 2018																	
		0	0	0	72	585	0	0		0	0	0	0	0	0	0	0
1	Kết luận số 219/KL-TTr ngày 28/6/2018 của Bộ Xây dựng về thanh tra công tác quản lý, khai thác và sản xuất đá xây dựng, cát xây dựng, gạch nung, ngói nung, vật liệu xây dựng không nung; quản lý, sử dụng vật liệu xây dựng không nung trong các công trình trên địa bàn tỉnh Bắc Giang																Đã có BC KQ thực hiện
2	Kết luận số 2650/KL-BTNMT ngày 24/5/2018 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường trên địa bàn tỉnh Bắc Giang				72	585											Đang trong thời gian thực
Tổng cộng		2.308.151.000	1.414.097.000	0	72	585	0	60		2.308.151.000	1.414.097.000	0	0	0	0	60	0